TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tuân**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Bích Hằng**

Ông **Phạm Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử công khai sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến tại điểm cầu Hội trường xét xử A Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ và điểm cầu phòng xét xử trực tuyến Công an huyện Cẩm Mỹ vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn L, sinh năm 1993, tại Campuchia; Nơi đăng ký thường trú: ấp 54, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Lê Văn M, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: Không rõ (Đã chết); Sống chung như vợ chồng với chị R, sinh năm 1995; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 10/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ.

(*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- *Người làm chứng*:

1. Ông Phan Đình G, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị R, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L là đối tượng nghiện ma túy, ngày 09/11/2023, do cần ma túy để sử dụng, L đi bộ đến khu vực ngã ba Xuân Tây, thuộc ấp 1, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai gặp một người phụ nữ tên Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 bịch ma tuý với số tiền là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) và mang về cất giấu tại phòng trọ của mình tại ấp C, xã X, huyện C để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/11/2022, lực lượng Công an xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ kiểm tra phòng trọ của ông Lê Đình G tại ấp C xã X, huyện C và phát hiện tại phòng trọ số 3 do L thuê trọ, ở bên trong túi phải áo khoác màu đen của L treo dưới chân cầu thang có 03 bịch ny lông màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma tuý đá, Công an xã Xuân Đông đã lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án: 03 (ba) bịch ny lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi phải áo khoác màu đen của L. Theo lời khai của đối tượng Lê Văn L là chất ma túy, cơ quan công an đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số 2384/KL-KTHS ngày 15/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,7604 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSCM ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tuyên phạt bị cáo Lê Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với chị R là người sống chung như vợ chồng với Lê Văn L tại phòng trọ và ông Phan Đình G là chủ nhà trọ không biết việc Lê Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

Đối với đối tượng tên Linh có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo L tại ngã ba Xuân Tây, thuộc ấp 1, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,6815gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì kí hiệu số 2384/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Lê Văn L nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/11/2022, tại phòng trọ của mình thuộc ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng là 0,7604gam, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp

dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với chị R là người sống chung như vợ chồng với Lê Văn L tại phòng trọ và ông Phan Đình G là chủ nhà trọ không biết việc Lê Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy nên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Mỹ không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Linh có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo L tại ngã ba Xuân Tây, thuộc ấp 1, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 0,6815gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì kí hiệu số 2384/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn L 01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 00,6815gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì kí hiệu số 2384/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Cẩm Mỹ;
- VKSND H.Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H.Cẩm Mỹ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Tuân